

# Lục Tỉnh Tân Văn

ADMINISTRATION  
ET RÉDACTION:  
162, RUE PELLERIN, SAIGON

**GIÁ BÁN:**  
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man  
Một năm . . . . . 6 \$00  
Sáu tháng . . . . . 3 \$50  
Ba tháng . . . . . 2 \$00

**聞新省六**

**GIÁ BÁN:**  
BẮC-KY, LẠO, ĐÀ-PHÁP  
VÀ THUỘC ĐỊA.  
Một năm . . . . . 7 \$00  
Sáu tháng . . . . . 4 \$00  
Ba tháng . . . . . 2 \$25

POUR LES ANNONCES, s'adresser  
à SAIGON: Aux bureaux du journal.  
à HANOI: Aux bureaux du Trung-  
Bắc-Tân-Văn.

Những bài không đáng  
không trả lại.

Mua báo thì kể từ ngày  
mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng  
mà nhà trả tiền trước.

MỖI TIỀN LỄ RA BA KỶ:  
**NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU**

Mỗi số bán lẻ . . . . . **0 \$04**  
TELEPHONE N° 176 | Adresse télégr.: LUCIEN-SAIGON

On s'abonne sans frais dans  
tous les bureaux de poste.

On traite à forfait pour les  
contrats de longue durée. Les  
prix sont payables d'avance.

## CHÍNH-SÁCH NGƯỜI BỜ-QUỐC

# BÀI DIỄN VỀ VIỆC TƯƠNG LẠI

Chương-trình Chính-sách Bờ-quốc của một vị Đại-thần Annam dẫn-giải tại Hà-nội. — Lời  
điễn đáp của quan Toàn-quyền Albert Sarraut

(Tiếp theo)

Vả ở xứ này, ngoài cái chính-sách ấy không có cái nào là có thể được, vì nếu nước Pháp mà dùng cái chính sách khác thì nước Pháp không phải là nước Pháp nữa. Chính chúng tôi, chính người Pháp chúng tôi, cũng có một cái lịch-sử về vinh hạnh như nó báo-bức chúng tôi không thể dùng những cái chính sách cường quốc, chính sách chuyên chế được. Người ta đã gọi nước Pháp là mẹ các dân-tộc. Chính nước Pháp đã đứng ra cái nền công pháp này, để bảo-tồn cho dân các nước. Chính nước Pháp đã giải thoát cho nhiều dân nhiều nước ra ngoài chốn lao-lung. Mọi nơi phải chịu cái chiến tranh long trời lở đất kia, phải ra hết sức anh hùng hết tài oanh liệt, mà binh-ực cho chúng tôi các dân-tộc mà cứu vớt cho thế giới khỏi phải vào vòng khổ-ách.

Nay chúng tôi đến đây để mưu việc tương lai cho các ông, thì chúng tôi với các ông cũng như anh em, đồng tâm hiệp lực với nhau; và chúng tôi là người Pháp, vì chúng tôi có trách-trọng thành hơn, nên phải giữ cái quyền bảo hộ làm người đứng mũi chịu sào cho cả cái nhà Pháp-Việt này, chúng tôi được giữ quyền đó không phải là dụng võ lực mà được, thật bởi thì ần mà được; chúng tôi lấy tinh thần lòng thành mà nhận cái trách-nhiệm, đem cho các ông hưởng những sự kết quả tốt của cái văn minh của chúng tôi, những sự lợi-lộc của cái thể lực mạnh của chúng tôi! Cái công khai

hòa của chúng tôi cứ thứ tự mà lần tới: tất nhiên đến ngày nay phải mở rộng cái đường chính-trị cho các ông hệ các ông về đường tinh thần đường trí thức về tiền bộ mà được đến đâu, thì chúng tôi sẽ cho rộng được đến đấy, cho xứng đáng. Hiện nay chúng tôi đương dụng công làm cho sự tiến bộ của các ông được mau hơn nữa. Tôi biết rằng tôi nói như thế, chắc là làm cho nhiều người có ý không chịu cho cái chính-sách ấy là phải đường, phải lo sợ. Lại có kẻ đọc những lời tôi nói với các ông đây, ắt đi nghĩ rằng vì tôi cho dân An-nam nhiều quyền-lợi tự do quá, e có ngày các ông tất lạm-dụng những quyền-lợi ấy, giờ giáo mà phân-đoái cái chủ-quyền của nước Pháp chúng đương những khi giờ của chúng tôi cấp cho các ông để dùng cho thêm mạnh, thêm giỏi, thêm khôn, thêm tài ra, mà phân-đoái lại với chúng tôi chăng?

Tôi vẫn đã từng nghe thấy những lời phàn nàn ấy đã lâu; cũng như ở nước Pháp khi trước, có mấy đảng thủ cựu thấy chính-phủ khoan-trung sự giao-giác, trông dân gian trách-rằng dĩ không phải đường. Ở đây cũng vậy, tôi cũng thường nghe thấy nhiều người trách tôi về cái công tôi mở mang sự giáo dục trong bản xứ. Tôi sẽ nói cho chúng về sự đó, nhưng tôi muốn thưa với mình cho ai nấy đều biết rằng, ngoài sự lo sợ, lời trách móc nói này, các bài bình-chứng của những kẻ không biết nghĩ, không biết để trí mà nghiên cứu suy xét những điều kiện yếu trong sự sinh hoạt của dân các nước.

Thật tôi không hề lo sợ như vậy. Tôi không có bao giờ sợ và hiện nay tuyệt nhiên tôi cũng không có cái bụng lo rằng những quyền lợi tôi sắp tìm phương cách để ban phát cho các ông đây, có ngày làm cho các ông quên bản thân, đến nỗi giờ giáo mà phân-đoái với chúng tôi.

Tôi không lo, không sợ, là bởi hai cơ sở như sau này:

Lẽ thứ nhất, tôi nói trước, là vì nó quan hệ đến cái danh dự của các ông, vì tôi biết rằng các ông là người biết nghĩ các ông mà được hưởng những quyền lợi chắc các ông không quên được những nghĩa vụ tương

đương. Thì tôi cảm quyết chắc như thế. Tôi tưởng các ông cũng có lẽ lòng biết ơn vậy chứ; biết nhớ những ân nghĩa người ta làm cho mình, tôi tưởng các ông không có bụng nào giờ giáo phân-đoái, phân nước Pháp là ân nhân ân đức của mình, tí như mẹ nuôi mình, nếu mình phân thì có khác gì phạm tội « sát-thân » (parri-cide) thật là xấu hổ nhục như cho loài giống các ông đến cùng. Và lại nếu các ông quả có cái bụng xấu xa cuồng-đại như vậy, thì chắc các ông đã làm ngay trong khi chiến-tranh rồi, là lúc chúng tôi đương mắc nhiều việc bối-rối, lẽ đâu đợi đến nay mới làm. Nay các ông không thể làm thế được, vì cuộc chiến-tranh đã tàn, chúng tôi đã chiến thắng; cái thể lực chúng tôi trong khắp thế giới, trong khắp Thuộc-địa, phạm nơi nao có là cơ Pháp phát phờ, là cái thể lực ấy về đường thực tế về đường tinh thần đã trỗi-hưng lên rồi. Điều đó là đều hiển nhiên ai không rõ biết.

Vậy thì không có lẽ các ông phân-lai với chúng tôi, vì sự đó là trái với nghĩa vụ, trái với lòng danh dự của các ông. Lẽ đó là lẽ thứ nhất. Tương một lẽ đó cũng dĩ. Nhưng lại còn một lẽ nữa, là cái lợi của các ông, cái lợi hiển nhiên của các ông. Các ông không làm như thế là vì trái với cái lợi của các ông. Các ông không thể đòi chúng tôi được, các ông không thể bỏ cái quyền của chúng tôi được, vì các ông thừa biết rằng phải cần đến chúng tôi mới được, thừa biết rằng không có chúng tôi thì cái tương lai của các ông phải mất.

Ấy là tôi không muốn nói hề lời đó; vì tôi sợ, các ông có lầm tưởng mà mong phá đổ cái quyền nước Pháp ở xứ này, cũng không có cái thể nào mà phá cho nổi được. Tôi chẳng cần phải chỉ, các ông cũng biết oai-quyền lam-liệt của quân-binh nước Pháp; hệ làm-thời cần đến, thì chúng tôi có thể chiếu tập lập tức mà giữ được cái chủ-quyền cùng cái quốc-kỳ của chúng tôi ở đây. Tôi chỉ muốn lấy lẽ phải mà nghị-luận cho các ông nghe thôi. Thứ xem như nước Pháp bỏ xứ này mà đi, để cho các ông day trở lấy một mình. Tôi thử hỏi các ông có người nào nghĩ đến cái tình cảnh

khốn đốn lúc bấy giờ mà không dùng mình ghé sợ trước hay sao? Vì đến lúc ấy thì chỉ có hai cách mà thôi: Một là trong nước rối loạn, không trên không dưới, lần lần sức nước suy vi, tiêu-tán đi mất hết cả; hai là địch-chủ-tái-nổ, chiến mới, thảm thay, như đến cái on luệ của chúng tôi ngày nay, mà khóc máu theo nước mắt.

Ừ, thử nghĩ, trước nhất về đường ngoại-giao, cái thể giới sau này tuy có hòa bình, sự cạnh tranh tuy có bớt kịch liệt, vì các nước cạnh tranh mới sinh tồn được, như vậy thì một nước như nước các ông đối với vạn quốc, được một nước dân anh văn giới vừa mạnh đại biểu cho, che chở cho giúp đỡ cho, chẳng là ếm thấm làm ru? Trong các ông ai là người không hiểu cái lẽ đó? Vì bên cạnh mình không có một nước dân anh có thể lực để bảo-hộ phủ-tri cho, thì chưa biết nước các ông đến thế nào? Các ông há lại không suy lượng trước mà chắc rằng hệ khi vào tay các cường quốc khác xâm lấn về đường chính-trị, thì các cường quốc ấy đem cái quyền áp chế mà xử-trị các ông, chứ chẳng mong lấy cái lòng nhân từ mà bảo-hộ như nước Pháp này là, nước lấy nhân đạo công nghĩa làm chủ? Không có nước Pháp này, các ông làm thế nào mà gây dựng được ở đây những cách phòng-bị để giữ cho nước các ông được độc-lập? Ở Đông-dương này, có cái quyền lực

### Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhớ rằng từ ngày 2 Mai, tờ Lục-Tỉnh-Tân-Văn đã mở rộng tám trang, lại mỗi tuần xuất bản ba kỳ, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trang, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sự còn 4 chiếc một số; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-sôi hơn hết trong cõi này.

Vậy xin nhà đồng-chức với quan Toàn-quyền Sarraut, muốn trong thấy những sự cái lương, lợi dân ích quốc, hãy rằng vừa giúp cho Bờ-quán thành hành.

**XA-BONG MẬT-XAY**  
Tốt nhất cõi Đông-dương



Con ngựa một sừng

Hiệu **HAO-VINH** Công-ty (HÀNG ANNAM)  
146 Rue LeFevre, Saigon  
AGENT EXCLUSIF



nào là đủ mạnh mẽ mà kinh-dinh, mà tổ-chức được sự phòng bị ấy? Ngoài nước Pháp, còn ai là người có thể đứng lên liên lạc được các dân các giống trong cõi Đông-dương to lớn này, vì chỉ có cái chủ quyền nước Pháp mới đủ mạnh mà điều-hòa, mà ràng buộc cho thành được đoàn-thể mà thôi. Các ông cũng biểu rõ rằng không có chúng tôi, thì trong bấy nhiêu việc không việc gì là thành cả. Nước Pháp mà bỏ đi, thì cái đoàn thể Đông-dương này sẽ rời rã ra, tan tành ra, mỗi xứ đơn độc một mình, lại càng dễ làm mỗi cho nước ngoài xâm lấn.

Nhưng về đường nội trị, về việc kinh-dinh trong nước, các ông há không biết rằng để cho một mình các ông thì tài nào mà các ông quản trị được mọi việc. Như người xưa thì được, đó là lẽ cố nhiên, vì nước các ông xưa như đóng cửa ở một mình, tuy đã có cái văn minh cao thượng mà hãy còn thiếu vào chỗ độ tặc-trường, chế độ nông nghiệp (*société patriarcale et agricole*) ; còn thế giới chung quanh mình cũng chưa có biến cách gì cho lắm. Nhưng từ đó đến giờ, cuộc sinh-hoạt của loài người đã thiên biến vạn hóa, khắp trong hoàn cầu xuất hiện ra vô số những vấn đề phải có sự kinh nghiệm rộng, cái học văn-sau, mới mong giải quyết được. Như người Pháp chúng tôi, còn phải đời này sang đời nọ, suy làm nghiên cứu, nghiên ngẫm phát minh, chế-tạo ra vật này, mới mang ra lễ khác kiệt tinh cùng từ mới tìm được cái thuật phủ quốc lợi đời này, đem qua mà giúp cho nước các ông. Các ông tưởng cái thuật chính trị ấy, cái tài quản-trị những quyền lợi to rộng phiêu phất như vậy, cái học đã mà kinh-dinh gì được mọi việc, vận dụng được các cơ quan cốt yếu trong một nước lớn như nước này, có thể nhất đán đổi chính thể trong nước đi mà tự nhiên thành được hay sao? Các ông tưởng có ý hẹp hòi mà vụt gây ra được những nhân tài, có thể tức thì thay thế được hết những người Pháp hiện đương kinh-dinh các công việc trong nước, không đến nỗi ngậm ngùi trước sinh hoạt trong quốc dân mà sinh ra nhiều sự tai biến hay sao? Á, mà vào rồi thì mới được thấy trong mây từ bầu của Tàu có in lời bá cáo của các cách-mạng Annam ở ngoài quốc, bọn đó muốn đòi cho nước Nam được độc lập. Tôi cố đọc đi đọc lại những lời đó rất kỹ, vì đâu lại có kẻ phản kích mình, mình cũng nên lĩnh thị để tai mà nghe mà xem thử coi họ nói những điều gì, hoặc giả có câu nào nói phải mình nên theo chăng. Vậy tôi cố ý đọc kỹ, thấy thật là vô vị quá, không có một cái từ tưởng gì; tôi lấy làm lạ những người có cái chí muốn cải cách cho nước mình mà sao dốt nát như vậy, sao cái nào hẹp suy đến thế? Đến nỗi tôi phải ngờ rằng không biết có phải người Annam viết đó không, vì tôi tưởng người Annam đều là cách-mạng đi nữa, cũng không cảm biết được những lời vô nghĩa vô lý như thế. Nhưng tôi chắc rằng bọn cách-mạng Annam đó vẫn kết liên với bọn cách-mạng Tàu là những kẻ thù, xui giục người phản đối với chúng tôi; nời đây chúng nó ăn tiền của nước Đức mà để mưu khuấy rối xứ này. Chính những quân khách ấy hiện nay đương lập đảng làm giặc ở biên thúy,

quán ta còn đương truy-cán. Những lợi bá cáo của bọn đó xui bọn cách-mạng Annam làm thật đủ chứng cứ: là những người cai trị còn kén quá và trong lòng điên đảo, đọc đến cũng phải buồn cười. Thậm chí có chỗ nói rằng hiện bây giờ người Pháp ở Đông-dương trị tội người Đôn-xư vẫn còn dùng cái tội phản thây (*ecarté-lement*), thì thật là nực cười thay! Ười đây, chính tôi đây đã háy năm nay truy-cán họ hết các nhục hình, mà nay còn có kẻ trách tội hành hình kẻ tội nhân bằng cách phân-thầy, nghĩa là buộc bọn chân tay người ta vào bọn cùn ngựa cho nó xé làm bốn mảnh; thì các ông thử nghĩ có nực cười không? Ấy đại loại cái giá trị của những tờ bạc cho họ toàn như thế cả. Như vậy thời tôi không biết nếu nước Nam tôi đẹp này mà vào tay bọn cách-mạng Annam cách-mạng khách đó thì đến nông nỗi thế nào? Họ tự xưng họ là ái-quốc, đòi cho nước Nam độc lập, mà cũng kẻ phải đi nhờ đến những kẻ ngoại quốc kia, là kẻ thù của nước Nam, xưa kia ông cha các ông đã nhờ chúng tôi giúp mà đuổi được ra ngoài bờ cõi; thử nghĩ có kỳ không? Họ lại muốn ra tay thay đổi cái chính trị của chúng tôi bây giờ, lại muốn làm cho hay hơn tôi hơn, mà lấy họ khách cách-mạng ở Quảng-dông làm thầy, chẳng biết họ khách cách-mạng ấy, là người thế nào? Không nghĩ bọn ấy cách-mạng đã được trót nước năm nay, mà tôi nay trong nước vẫn còn nát như tương, chẳng thành thể thống gì cả, đến nỗi lương của quân lính cũng không lấy gì mà trả được; quân lính phải đi cướp mà ăn, đến nỗi những người lương thiện trong nước phải sang trú ngụ bên nước ta mới được an toàn tính mạng thì sản: thử nghĩ có kỳ không? Có phải những hạng cách-mạng đó mà dù tài kinh-dinh được một nước lớn như nước Annam này không? Dù tài giải quyết được những vấn đề khó về chính trị, về kinh-tế, về tài chính, về xã-hội này không? Nếu muốn cho nước Nam phải vào tay những bọn đó cầm quyền cai-trị thì chẳng bao lâu là phải lung tung rối loạn cả. Rồi đến đăm đăm xâu xé tranh, quan không thể trị được dân, dân không bết cậy vào ai, bây giờ người nào là người có tài trị, là người biết quản nước, phải ra tay mà đánh đổ cái chính-phủ bất tài kia đã làm cho nước ra khốn-khốn. Cái cảnh tượng tôi về đó không phải là cái sợ tưởng đâu. Tình Quảng-dông hiện Tàu đã thế, nay nước Nga hiện Âu châu cũng đương như thế, nước tôi như ở, dân nước khó không thể nào kể xiết, không biết đời tôi bị giặc bắt, phải, tôi vẫn biết rằng cũng sự nước các ông có gặp cảnh như vậy, thì cũng chưa đến nỗi này. Vì nước Nam là cách làm rối loạn quá, nước Nam cũng có một cường quốc thì nó tự nhiên đem quân lính sang lấy đây cứ để bảo-hộ cho người nước mình trú ngụ ở đây, thì đã đành đến để giúp cho các ông giải quyết trong nước. Nhưng khi đặt chân vào đây rồi, tôi kiểm cố mà ở đây, mà trên có cái quyền lực ở đây, tôi làm sao mà chế, các ông không tài nào thoát khỏi. Thuận ói! chừng ấy đem cái quyền áp chế ấy mà so sánh với cái quyền Bảo-hộ của chúng tôi ngày nay, thì các ông mới biết. Qua một tuần rối loạn, rồi lại đem thân làm nó lệ nữa; bây giờ mới thấm thay, thật tôi tưởng nghĩ đến có thể khóc ra máu được.

Ấy đó, trong các ông phạm người nào biết ngậm ngùi việc trước, suy xét việc người phản như vậy. Bởi thế nên người Annam nào biết suy nghĩ, biết lo lắng đến việc tương lai nước mình, không có ai để bụng tin những cái mơ tưởng hảo huyền về sự độc lập; cái mơ tưởng

ấy tức là cái bẫy của những kẻ ngoại quốc tham lam, lợi dụng bọn Annam xuất dương để đạt cái mục đích của mình; bọn xuất dương ấy một là lừa phải lừa, hai là lừa đống mưu làm xấu. Độc lập mà như vậy là một cái cười to, nước Annam thật khôn nạn vì đó. Nhưng mà không, nước Pháp như người về nhà trở, không hề để đũa con bên Á đông này phải nguy hiểm như vậy. Nước Pháp sẽ ở đây lấy cái chủ quyền mạnh mà giữ gìn, mà binh vực cho cái tương lai, cái sinh mạng, sự hạnh phúc của con dân Annam.

Nước Pháp sẽ ở đây để làm trọng cái công nghiệp khai hóa mỗi ngày một thêm rộng rãi cho các con.

Thật, tôi mà đem so sánh cái vô tài vô lực của bọn cách-mạng đương môn về làm thầy các ông với cái công nghiệp khai hóa lớn lao của nước Pháp đã làm thành ở đây, thì thật để cho tôi quá. Chẳng cần chi phải so sánh nữa, các ông công nghiệp, trí các ông, cũng đã biết công nghiệp ấy vì đại là đường nào, và đã biết tất phải đem lòng cảm phục. Sáu năm trước tôi đến thuyết về người bản xứ đã đem mình kỹ thuật đợc quyền Bảo-hộ của nước Pháp, tôi có đọc mấy lời như sau này, tưởng ngày nay nói lại cho các ông nghe, cũng là hiệp, tôi nói rằng:

«Này, người dân kia, thử đem so sánh cái tinh-cần của người ngày nay, với cái tinh-cần ngày xưa, trước khi nước Đại-pháp sang đây. Thử xem ngày nay chôn nhà quê yên ổn như xưa, mà sánh với khi xưa giờ: già biết là bao nhiêu. Thử coi ngày nay pháp luật công bình biết đường nào, mà sánh với ngày xưa ư ần không có bưng có gì, sinh mạng thì sản dân chỉ thuộc trong tay một ông quan. Lại thử nhìn mỗi ngày đã rằng hoang biển thành ra ruộng cò. Thử coi đất ruộng nhìn cái ruộng sau kia, lấy của dưới đất lên cho người đứng. Thử tính những đống thổ sản trong nước mỗi năm đem ra các nước ngoài lời lãi biết là bao. Thử nhìn những đường rừng, những dải đường sắt kia chạy qua rừng rậm, qua núi, qua đồng, khi xưa chẳng qua là những đường hầm khó đi, phải băng ngày mới đi được, từ tinh này sang tinh khác, lại nhìn những cái cầu cao bắt qua những sông lớn kia, khi xưa chớ chiếc bè còn những run những sợ. Thử nhìn cái nhà học đường sáng rỡ kia ngày nay trẻ con đến học vui về như thế mà ngày xưa là chỗ dốt nát u nước. Thử trông cái nước máy, nước giếng trong nhà kia, mà sánh với cái nước bẩn thỉu xưa còn phải ra mức ngoài ao. Lại được vào những chôn nhà thương kia, những nơi chứa bệnh kia, là chỗ kẻ đồng bào đau khổ, đến như thuộc tằm mà khỏi bệnh tật. Thử coi, thì nhìn kỹ những cái cơ sở tượng ấy mà tự hỏi mình có phải cái công Bảo-hộ của nước Pháp là một sự hư-không hay không; và suốt hoàn cảnh này còn có nước nào làm ơn cho người nghèo hơn nữa không; và chính người tự lực có thể gây dựng được những sự lợi lạc như thế không?»

Ấy sáu năm trước tôi nói như vậy, lời nói ấy có phải là lời nói không đúng chăng? Cái hiện tượng bây giờ có phải là in như những lời nói ấy không? Tôi không muốn đem xứ Đông-dương này mà so sánh với xứ Đông-dương hai mươi năm trước, vì so sánh như thế thì chẳng hóa ra để quá. Nhưng tôi muốn chứng tỏ cho các ông biết rằng nhờ công chúng tôi cai quản, nước các ông tinh tiến mau biết là đường nào, và nhân thể trả lời lại cho những kẻ nói rằng Chánh-phủ đương đường lý tưởng quá

thành ra bỏ đường thực tế, nên tôi kể sơ qua cho các ông biết những việc đã làm thành trong mấy năm gần đây, để mở mang đường kinh-tế cho xứ Đông-dương, khiến cho nước mỗi ngày một thịnh vượng, dần mỗi ngày một sung sướng thêm đó.

Có nhiều người Pháp chúng tôi, thường trách tôi rằng mở trường nhiều quá, lời trách đó để sau tôi sẽ bàn kỹ. Phải, tôi có mở trường nhiều thật, và sau này còn mở thêm nhiều nữa. Nhưng mở trường mà tôi có quên làm việc khác đâu, có quên làm đường sá, làm cầu cống, làm xe lửa, trường ruộng, thảo nước, mở đồn-diện, toàn là những công việc làm cho nước càng ngày càng giàu, càng ngày càng thịnh vượng. Tôi muốn kể mấy việc, chứng cho các ông biết cái kết quả đã tốt đẹp là đường nào.

Mới rồi sự Công-hành có trình cho tôi một cái biểu kê những số tiêu-kinh phí về các việc công-chánh lớn đã làm ở xứ Đông-dương trong hai khoảng bằng nhau. Khoảng thứ nhất từ năm 1901 đến năm 1911, cuối năm ấy là hồi tôi mới sang Đông-dương này lần thứ nhất; khoảng thứ nhì là từ năm 1912 đến năm 1919.

Trong khoảng thứ nhất, thì cái tổng-số những khoản kinh-phí về các việc công-chánh ở xứ Đông-dương và số chi tiêu riêng các xứ tới 64 triệu bạc. Trong khoảng thứ nhì cũng bấy nhiêu năm mà tổng cộng tới 108 triệu bạc, hơn khoảng trước 44 triệu. Ấy cái công mở mang đường kinh-tế trong mấy năm nay to lớn như vậy; tuy trong khoảng thứ hai ấy có công các quan Toàn-quyền trước tôi là Herr von Vollenhoven, Roume và Charles, nhưng mà cũng có công tôi mới phần trong đây.

Ấy là hồi cái số chi tiêu, nay xét cái kết quả hiện-nhiên thì cũng thấy to lớn như vậy. Khi tôi mới tới Đông-dương thì các đường lớn mới được cả thấy là 3500 kilômètres. Năm 1912, tôi có dự tính hoạch một cái chương trình làm đường mới, bảy năm sau, cái chương trình ấy thì-không xong, thời số đường được tới 900 kilômètres. Thế là có trong bảy năm trời làm được gần bằng hai lần trong hai mươi năm trước đó.

Lại còn nhiều cái chứng-nghiệm nữa đủ tỏ rằng cũng trong một khoảng ấy của cái trong nước đã tăng tiến lên nhiều lần, sự tăng tiến ấy từ đợc cũng không phải sự ngẫu-nhên. Cứ ra trong các số tổng kê đã được nhiều cái minh-chứng rằng xứ Đông-dương này về đường kinh-tế đã phát đạt được lắm lắm.

Thước nhĩa ra hàng các số về buôn bán xuất-nhập. Thử đem sánh các số buôn bán của xứ Đông-dương năm 1911 với

**XIN HAY ĐỌC LỜI DẶN CÁN RÍP**

Về sự tiến-bạc gửi mua báo hoặc rao báo, xin nhớ kể từ **Directeur du Lục-Tính-Tàn-Vạn.**

**Báo "NAM-PHONG"**

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ  
 Giá:  
 Trọn năm . . . . . 4\$00  
 Sáu tháng . . . . . 2.00  
 Mỗi số . . . . . 0.40

Số  
 năm 1  
 nước  
 tổng  
 đến n  
 (milli  
 Xứ  
 cái sán  
 cái số  
 ty nào  
 là 1 tr  
 1 triệu  
 Con  
 không  
 binh l  
 giờ, n  
 Nay  
 điều n  
 một n  
 cái số  
 lừa, c  
 số hàu  
 mà đ  
 Lại cò  
 các số  
 tức n  
 suy m  
 chi ti  
 đàng l  
 đến gi  
 có thay  
 chửi n  
 như th  
 Vậy  
 mỗi m  
 tiêu ở  
 một n  
 chi ti  
 cho đ  
 cũng v  
 thàn n  
 57 tri  
 hơn 7  
 thuộc  
 Sau  
 sau đ  
 đường  
 ra xứ  
 nước  
 Tôi k  
 cái ch  
 trái b  
 trái B  
 1917  
 có đ  
 th  
 trái đ  
 Quả  
 thêm  
 một c  
 Như  
 là qu  
 tiểu p  
 các v  
 vận b  
 tới 2  
 không  
 sửa s  
 về sic  
 thườn  
 Số ng  
 khán  
 đến n  
 người  
 1917  
 1918  
 con t

... tôi kể sơ...  
... về đã làm...  
... để mở...  
... ng-dương...  
... một hình...  
... ng sống

... chúng tôi...  
... ở nhiều...  
... về bản kỹ...  
... tại, và...  
... ra. Nhưng...  
... về việc khác...  
... làm câu...  
... ởng, thảo...  
... ởng công...  
... ởng giàu...  
... Tôi muốn...  
... ởng biết...  
... ởng nào.

... nh cho tôi...  
... kinh phí...  
... tại, và...  
... ởng nhau...  
... đến năm...  
... mới sang...  
... không...  
... năm 1919...  
... cái tổng-số...  
... về công...  
... trong coi...  
... ởng các xư...  
... ởng thứ nhì...  
... ởng tới 408...  
... triệu. Ấy...  
... h là ở trong...  
... tuy trong...  
... quan Toàn...  
... lenh-ông, và...  
... cũng có

... xét cái...  
... này to lớn...  
... ởng thì...  
... này là 3500...  
... trù hoạch...  
... ởng mới, lấy...  
... y thi-hành...  
... 900) kilo...  
... trúi làm...  
... hai mươi

... em nữa đã...  
... ởng ấy của...  
... nhiều lần...  
... ởng phải là...  
... ởng số tổng...  
... ởng: tăng...  
... kinh tế đã

**DẶN**

... mua báo...  
... về kể từ...  
... eur du

**ONG**

... 4500...  
... 2 00...  
... 0 40

năm 1918 thời thủy sự buồn bán trong nước và buôn bán với ngoài. năm 1911 tổng cộng là 678 triệu quan tiền tây mà đến năm 1918 thì tôi hơn một ngàn triệu (milliard), đứng số là 1112 triệu.

Xứ này là xứ chuyên nông nghiệp, gạo là cái sản-vật thứ nhất trong nước, nay ta lấy cái số xuất cảng gạo thời này trong khoảng từ năm 1910 đến năm 1912, tổng cộng là 1 triệu 20 vạn tấn, mà năm 1918, tới 1 triệu 60 vạn tấn.

Còn các sản vật khác, xuất cảng trong khoảng trước năm 1912, mỗi năm trung bình là 22 triệu quan tiền tây. Hiện bây giờ, mỗi năm tới hơn 280 triệu.

Nay ta lại chứng nghiệm thêm mấy điều như sau khác, xuất cảng trong mỗi nước phát đạt thế nào thời cũ xét cái số hành khách qua lại các đường xe lửa, cũng đủ làm chứng nghiệm. Nay xét số hành khách trong năm 1912, có 5 triệu, mà đến năm 1918, tới 6 triệu người. Lại còn một cái chứng nghiệm nữa, là các số chi tiêu của nhân trong một năm, tức như cái phương phân chi tiêu sự thành sự một nước. Vậy nay xét về các số chi tiêu, so sánh trước sau lại cũng rõ ràng lắm lắm. Thứ nhất là từ năm 1912 đến giờ, cuộc tài chánh trong nước không có thay đổi gì, thuế mà không tăng lên chút nào, mà số phân lại giảm đi nhiều, như thuế rượu vậy.

Vậy thời nước có giàu, các số chi tiêu mới rộng được. Nay xét các số chi tiêu ở Đông-dương thời thủy sự cũ mỗi một năm tăng lên nhiều lắm; số chi tiêu chung Đông-dương cũng vậy; cho đến các số chi tiêu riêng các xứ cũng vậy. Năm 1912, tổng số những tiền tiêu hàng thường của mỗi số chi tiêu là 57 triệu bạc, mà đến năm 1918 thời tôi hơn 78 triệu; ấy là không kể tiền thuế thuế hoặc a phiên đã giảm đi nhiều.

Sau nữa đến một cái chứng nghiệm sau đây, vừa là ra cái lòng dân Đông-dương yêu mến Mâu-Quốc, mà lại vừa là ra xứ Đông-dương này giàu có là bao nhiêu và Thành-vũ cũng biết đường nào. Tôi không cần nói các ông cũng biết, cái chứng nghiệm ấy tức là cuộc Quốc-trái ở Đông-dương đó. Bón lần Quốc-trái Đông-dương, thời được cả thấy là hơn 190 triệu, nhưng hai lần sau là năm 1917 và năm 1918, được tới 150 triệu. Tôi thời hỏi vì trong nước không giàu có, thời có thể nào mà giúp vào Quốc-trái được nhiều vậy?

Quả thế, xứ này mỗi ngày một giàu có thêm thật, lại thêm nhân dân cũng như một cái của cải lớn trong nước nữa. Nhân dân cũng mỗi ngày một tăng tiến, ăn uống được sung túc, giao tiếp được trọng hậu, nhờ có các số nhà-thương của nước Pháp đã lập ra ở đây, được bớt những dịch lệ cùng tật bệnh đã hại không biết bao nhiêu mạng.

Về phương diện ấy cái công nghiệp cũng to lớn chẳng kém gì. Trên kia tôi đã kể số các ông biết, đây tôi lại xin kể mấy số nữa để làm chứng.

Năm 1911, tổng số những khoảng tiêu phí cho toàn hạt Đông-dương về các việc vệ-sanh, sự y-viện là 1 triệu 4 vạn bạc. Đến năm 1919 thời tăng tới 2 triệu 23 vạn 8 ngàn đồng, không kể một triệu bạc riêng về việc sửa sang các thành phố cho hiệp các vệ sinh, và về việc xây dựng các nhà thương, nhà đẻ, nhà tắm, nhà mát, v.v. Số người bệnh tới các nhà thương xin khám trong năm 1916 có một triệu người, đến năm 1917 tới 2 triệu 10 vạn; số các người đầu nạn nhà thương trong năm 1917 có 6 vạn 3 ngàn người, đến năm 1918 tới 10 vạn người. Xưa kia các trẻ con trong nước thường phải cái bệnh

« đẹn khóa » (tétanos ómbilical) một trăm đứa chết đến 3 đứa; bệnh đó nhờ phép vệ sanh cho con trẻ ngày nay đã hầu hết hẳn. Ấy cái công nghiệp của nước Pháp ở đây như thế đấy.

Coi đó thời biết chúng tôi chủ ý nhiều là mỗi ngày tìm kiếm để kể để báo tin cho các chúng tộc An-nam, để giúp cho cái chúng tộc ấy mỗi ngày được tăng tiến lên, làm cho được thỏa những sự yêu cầu trong cuộc sanh-hoạt, mở mang cho đất nước mới ngày được giàu có, thịnh vượng lên. Đó chính là cái nghĩa vụ thứ nhất của chúng tôi. Người La-mã là tổ nước chúng tôi thường có câu nói rất khôn ngoan rằng: « Phải ăn cho sống trước đã, rồi ta sẽ bàn việc học sau. » Lại có câu rằng: « Phải coi cái thân thể mình mà, thời mới được cái tinh thần sáng láng. » Về phần tôi, tôi thật không có bỏ cái đường vật chất của dân; bởi thế mà tôi trong thời giông An-nam, nhờ sự ăn uống tốt, nhờ cách vệ sinh tốt, như thay hình đổi dạng, tôi thường nhận những bổng lộc mới sang Pháp năm ngoái. Hồi một đó kén chọn kỹ lắm, chỉ lấy những kẻ thiết mạnh mẽ, thể mà sang Pháp ở chừng ba, bốn tháng, ăn ở theo phép vệ sinh, cơm nước đầy đủ, các số điều đó, thấy hình dạng người đời khác hẳn đi. Người sự lực ra, bắp thịt to, vành ngực lớn, coi không biết là người thợ xưa nữa. Khi ra trận xông pha khói thuốc, mà đường nổi như không; Cõi đó thì biết trong cái chánh sách đối với người dân sự chăm chút về đường vật chất quan trọng biết là đường nào.

Nhưng tôi xin nói rõ cho ai này đều biết chăm chút riêng về một đường vật chất thì chưa phải đủ, Cái nghĩa vụ đó đã làm trọn rồi, thời còn cái nghĩa vụ khác nữa, không nên vì cái tiền mà quên cái đức. Người dân không phải là chỉ có cái bụng rỗng rỗng tay mà thôi đâu. Còn có cái óc, còn có cái tư tưởng nữa; cái óc ấy, cái tư tưởng ấy, ta cũng phải chăm chút để phát đạt nó lên, như ta chăm chút cho thân thể vậy. Trên kia tôi có thuật mấy câu cách-nghôn của các bậc tiền hiệp La-mã về sự nuôi nấng thân thể làm cái yếu cần thứ nhất của đời người. Nay tôi lại xin thuật một lời cách-nghôn khác của một bậc tiền hiệp nước Pháp cũng nói là ông Danton; ông nói rằng: « Phạm các dâm, dâm nào cũng vậy, thứ nhất là cần bánh mà ăn, thứ nhì cần thời mới nuôi được sức khỏe cho thân thể, có học thời mới nuôi được sức khỏe cho tinh thần, gây được giá trị trong xã

hội. Cái công nghiệp của tôi có thể lấy một câu này làm biểu hiện. « Nuôi cho nhiều người được mạnh khỏe, dạy cho nhiều người được khôn ngoan. » Bởi thế nên trong cái chánh trị của tôi, tôi vẫn lấy cái vấn đề giáo dục làm quan trọng.

Chúng tôi đã giữ cái trách nhiệm bảo hộ, thời cái nghĩa vụ của chúng tôi về đường chánh trị, đường tinh-thần, chỉ gồm lại trong hai câu: Một là bảo trì cho cái quyền lợi người ta; hai là phát đạt cho cái nhân cách người ta. Bởi vậy nên các ông đã từng trông thấy tôi chuyên dụng công phu về hai cái vấn đề pháp-luật và giáo dục. Hai cái đó thật là hai cái mục đích chánh-sách của tôi đối với dân bản-xứ đó. Những sự tôi cái cách về hai đường đó thật là liên tiếp nhau, theo nhau, đủ biết là do một cái chủ nghĩa đã nhất định phân minh, đã tự nguyện đem ra thực hành, thời phải thực hành cho đến cùng mới đáng.

Tôi xưa đời luật lệ An-nam lại là muốn bảo hộ cho sinh mạng quyền lợi sự nghiệp tài sản của dân; là muốn cho dân thoát khỏi cái quyền chuyên chế chỉ phải phục tùng cái quyền của pháp luật mà thôi, vì pháp luật là cao hơn hết thấy, đầu tôi đây cũng là ở dưới quyền pháp luật vậy. Tôi mới mang sự giáo dục là muốn cho dân thêm hay thêm tài, muốn cho tài năng trí tuệ mỗi ngày mới phát đạt ra, muốn cho có đủ tư cách mà làm nên được những sự nghiệp xứng đáng; tôi lại muốn cho dân có cái sức tới được đến đâu thì đi cho đến đấy, không có hạn cái tài học hành đến đâu là cùng, đến đâu là hết; không có bó buộc, không có cản trở chút nào.

Tôi biết rằng tôi nói câu đó là tuyên bố một lời quan trọng. Nhưng tôi nói là có ý vậy. Và không phải tôi mới nói lần này là lần thứ nhất. Đã hai năm nay, ngày 22 tháng 2 năm 1917, trong cuộc lễ khánh-hành, trường Nữ-trung-học Saigon, tôi đã từng nói như thế này:

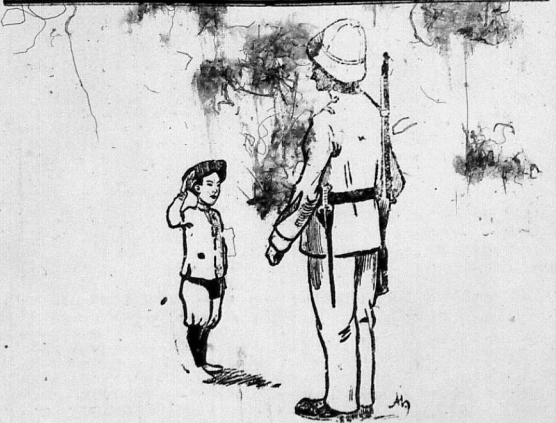
« Công giáo-dục của nước Pháp ở xứ này, cũng phải theo cái công-lộ của sự tiến bộ, phải cái nguyên lý đã xướng lên, đã quyết định, thời phải để cho hết sức mở mang ra, không thể tự ý hạn chế lại được; vậy thời ta đã nhận trách giáo-dục cho dân ở đây, phải giáo-dục cho hết sức, không có hạn định là đến cực nào; hễ cái trí-thức dân có thể tới được đến đâu, thời phải dạy cho đến đó. Nếu cái giống, người mình giáo dục

mà có cái tư cách bước được lên bậc cao, dung hóa được cái phương pháp của mình, thì không có lý gì, không có cơ gì hạn chế sự giáo-dục ấy lại được. Không có; thật không có cơ gì bảo cái người mình dạy rằng: « Thời đến thế thì thôi, mi không được biết hơn nữa. »

« Nước Pháp có cái nghĩa-vụ phải khai hóa cho người ta, nếu nước Pháp lại làm như thế, thì thật là phản bội cái nghĩa-vụ của mình. Nước Pháp đã bước ra cho, thời không buộc lại. Nước Pháp đã nhận trách gây dựng cho giống người nào, thì không có gây dựng nửa chừng mà bỏ bao giờ. Nếu trong các dân ở dưới quyền Bảo-hộ, có một thứ dân nào mà có đủ tư cách xứng đáng như dân An-nam, thì tuy cái bản phận người Bảo-hộ là phải điều hòa sự giáo-dục với cái luật tiến hóa tự-nhiên trong nước, không nên cho học vội quá mà thành những hạng người mất căn-bản, nhưng công phải tùy thì một đàng trong dân mà ban bố cho cái học tự-nhiên-dương với sự cần dùng thời mới được. »

Ấy những lời tuyên-bố của tôi phân minh như thế. Chắc có nhiều kẻ thường lấy sự dạy dân làm nguy-hiểm, mà lại lấy dạy cho có cái thông tài, nghề thầy những lời đó mà khiêu. Nhưng ai khiêu mặt ai, tôi đây không có đờ ý kiến. Họ thường khuyên tôi chỉ nên dạy cho các ông những nghề nghiệp mà thôi, chỉ nên luyện lấy những tay chuyên-môn, những tay thợ mà thôi; vì tôi theo họ thì chắc họ học được. Nhưng mà không, thì không có làm như thế. Tôi muốn học kiến, tôi muốn cho các ông được hơn kia.

Không phải rằng tôi khinh nghề nghiệp, không phải rằng tôi không biết sự học nghề nghiệp là quan trọng. Tôi tưởng cái công tôi giúp cho sự học ấy ở xứ này, cũng đã nhiều. Chính tôi sáng lập ra mấy cái trường nông nghiệp lớn, như Nam-kỳ thời có trường thực nghiệm nông nghiệp ở Bến-cát; Bắc-kỳ thời có trường thực nghiệm nông nghiệp ở Tuyên-quang, cao hơn nữa có trường « Cao đẳng nông nghiệp » ở Hà-nội. Thật trong buổi đầu và lúc tôi cai trị đây, tôi vẫn hết sức khuyến dạy mở mang cho mấy trường thực nghiệp ở Hà-nội, Hải-phong, Huế, Thủ-đầu một, Điện-hoà nông chi, ngày nay cái kết quả thấy đã tới đẹp về vang lăm. Chính mình tôi, ngày năm ngoái đây đã cùng với quan Khâm-sứ Cao man, lập ra ở Nam-vang (Phom penh) cái trường kỹ-nghệ Cao-man, để thu thập lấy những tay thợ khéo trong các nghề mỗi ngày chế tạo ra được những đồ vật tuyệt hảo. Chính mình tôi đã quyết định mở ra mấy trường Cao-đẳng về các Khoa: cơ khí học, toán học, điện-học, kỹ-nghệ học. Hiện nay quan Giám-độc Cao-man ở Paris chọn thấy giáo sư mua đồ dùng. Tại chính mình tôi đã truyền đề-bến Pháp chọn lấy trong đời lính mộ An-nam, những kẻ nào có tư cách, thì nên giữ ở bên ấy mà cho vào học các trường công nghệ cho thành tài. Tôi hết sức mở mang sự học thực nghiệp đó là bởi hai lẽ: Thứ nhất là ở nước nào cũng cần phải có những người chuyên môn trong các công nghệ. Thứ nhì là các ông có cái thời khinh dể những việc thủ công, những việc kỹ nghệ buôn bán. Các ông phải biết rằng những việc ấy cũng cao thượng như việc văn chương việc tư tưởng vậy chứ. Nay tôi muốn sửa cho các ông bỏ cái thói ấy đi. Mới rồi tôi có báo các học sinh trường Nông-nghiệp Tuyên-quang rằng: « Các anh phải biết một nhà làm ruộng giỏi cũng có ích cho nước



— Nếu mày học hành, tập luyện giỏi thì chắc ngày sau sẽ được làm thầy đội đồng lon kim-uyên tốt quá.  
— Dạ, phải. Chứng ấy tôi sẽ dặng hút thuốc hiệu DOLLAR







nguyên. Trước nhất là việc Pháp định thực hành được làm đẹp tích thì mới có thể. phải nên ai không tôi gọi là những người An-nam indigènes nơi làng muốn nói nghi-viên người An-nam; ở nghi-viên là phải cho dân, dân là từ người của

biết rằng tôi đối với những điều ước ấy thật là một lòng tôn-trọng; phẩm cái gì quan hệ đến quyền chính của An-nam Hoàng-đế, Cao-man và Ai-lao quốc vương, tôi hết sức giữ gìn cho hoàn toàn, và các Ngài đối với tôi cũng là một lòng thành-thiết giúp tôi các công việc cái cách trong nước để cầu sự hạnh phúc cho thân dân các Ngài. Sau nữa cái hiến pháp mới đó cũng vẫn theo như nghĩa báo-hộ, đối với các quan lại bản-xứ, quan hành-chánh, quan tư-pháp An-nam là những bậc tôi đã từng chú-y cải-tương cho cái địa-vị được cao, tăng tiến, cho cái tài trí được rộng, mà đặt ra các trường Cao-đẳng để rèn tập những bậc ấy rồi vẫn giữ các chức-quyền như trước, mà lại có thể giúp việc Chánh-phủ được tốt hơn

Như vậy thì người Pháp người Nam đồng tâm hiệp-lực sẽ cùng nhau làm cho cái đất đất lớn này ngày một tiến-bộ thêm, ngày một phát-dạt thêm, phát-dạt về đường văn minh, về đường tinh-thần, mà vẫn giữ được cái gốc của ta. Cái cuộc đồng tâm đó đã gần chục năm trời, và từ đây sẽ thành một sự thiết lập nhiên. Như vậy thì nước cái chánh-sách đó vẫn lấy tinh thần lấy lợi làm gốc, cái tiền-đó của xứ Đông-dương này sẽ được tiến-vang thịnh là đường nào. Nước Đại-Pháp, hằng giữ đạo nhân từ công nghĩa, sẽ được cái vinh dự gây dựng thành thành một nước con nười ở đất A-châu này, đưa lên đường văn-minh-thịnh-hoa, sau này sẽ được liệt vào bậc những nước giàu-mạnh trong thế-giới.

Tôi đây hết lòng hết sức cũng là để thực hành cái chính sách ấy; tôi vẫn được lòng dân tin cậy yêu mến. thật là một sự trọng-đề cho tôi vậy. Trong đám nam cai trị xứ này bao giờ tôi cũng thấy các ông một lòng trung thành, một lòng quyền luyến-tôi. Các ông không có tung tâm cho tôi thất vọng bao giờ, tôi không từng phải các ông phân trách bồi-bạc một lần nào. Bởi thế nên tôi còn nhớ khi xưa có nói một câu như sau này, mới rồi đồng-bào của các ông ở Nam-dịnh cũng có nhắc lại cho tôi, tôi nói rằng: "Tôi cai trị các ông bằng cái ai tinh của tôi"; tôi nói câu ấy mà không bao giờ tôi lấy làm hối-hận. Bởi thế, nên bao giờ cũng vậy, đầu trước đầu sau, đầu xa đầu gần, đầu xây ra việc gì, việc lớn, tôi cũng không quên các ông, bao giờ tôi cũng vẫn sẵn lòng chờ-chờ binh vực cho các ông; bao giờ tôi cũng là người bạn thiết người yêu đầu của các ông luôn.

Quan Toàn-quyền đọc dứt lời thì ông Bùi-dinh-Tạ là viên-trị-sự hội Khai-tri-tiên ở đực bỗng quỳ van là bản dịch của ông Phạm-Quỳnh đã in sớm phát cho các người dự hội.

**Hồi Tin**

Mối tiếp tin lành của Madame Lê-thị-Có, nghiệp-chủ ở đường Legrand de la Liraye, cho bay rằng ngày 10 mai tới đây, bà sẽ định kỳ xuất giá cho con mình là Mile Lê-thị-Dây, vậy cuộc trăm năm cùng M. Jules Dâu. Bón quan chú mừng cho đôi bạn sắc-cầm, kết thành giai-nghân.

**Âu-châu điển báo**

Paris, le 29 Avril 1919.  
**Vạn-quốc liên-minh**  
Hội Nghi-hoa vậy nhóm bữa đầu, chư-quốc đã phê lập Vạn-quốc liên-minh (thời các nước để xử việc hai nước không thuận nhau). Ông Pichon, là quan Ngoại-vụ Thượng thư của Pháp, có dự hội, xin khi Vạn-quốc liên-minh lập thành, phủ cho Vạn-quốc liên-minh liệu định lấy đưu của Pháp muốn chế cái về sự định chừng binh quyền cho mỗi nước và sự lập một hội để lo sửa sang bộ binh và thủy binh để chỉnh phạt nước nào phản nghịch.  
**Số Phái-viên Đức quốc**  
Số Phái-viên Đức quốc đã đến thành Versailles dự hội nghị-hòa; đêm trọn sáu chục tron.

Paris, le 5 mai 1919  
**Chuyện đệ hồn hoá ước**  
Bồn sơ-giao hàng ước với Đức-tặc, sẽ thông cho hàng Phái-viên Liêng-Hiệp giữa hội tại đền Orsay. Bồn ước ấy, tôi bữa thứ tư(7/5) ba giờ chiều sẽ đệ tới cho hàng Phái-viên Đức-tặc định tại đại Trianion

**THÔNG BÁO**  
Informations

**GIÁ BẠC VÀ GIẤ LỬA**  
Giá bạc kho nhà-nước . . . 5 T. 05  
Giá lửa, từ 68 kil. chớ tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 3245 tới 3255

**CHUYỆN VẬT NAM-KY**  
(Faits divers de la Cochinchine)

**Bến-trơ**  
**Tôi đi khỏi**  
M. Huỳnh-thiên-Kinh nhà ở làng An-hội, thuộc châu-thành Bentez, có quan rằng mình bị trộm cắp của, bẻ khóa lấy quan áo và trang vật giá gần chín chục. Hỏi ra, thầy không nghĩ cho ai, mà cũng không biết mặt kẻ trộm, song không lấy chỉ lam la, vì thầy khai rằng: "Tôi đi khỏi!"  
Bària

**Cung bị trộm**  
Thầy Tôn-kim-Ngọc 26 tuổi, thông-ngôn nhà ở châu-thành Bà-ria bị trộm lấy đồ đạc và trang vật giá đáng trăm đồng. Thầy không biết kẻ trộm và cũng không nại cho ai, song số tuần thành theo dấu gần được. Chứa chẳng nay thì mai sẽ bắt đảng gian nhơn. Thầy Ngọc may hơn thầy Kinh vì của thầy Kinh chưa ai tìm ra mới.  
Cholon

**Chết với Chết**  
Quần-Đông Lưu-Phiêu 20 tuổi, làm việc nhà Nam-Long-Chanh Long-xuân bị tấp-núi, công về tới lưong của đồng-bang Lương-Hanh cũng làm công tại nhà Nam-Long-Chanh ở Rach-gia, 320 đồng bạc.  
**Mượn trang vật**  
Lý thị Đạt 25 tuổi ở đường Phong vật Cholon bị cáo về tội đoạt trang vật của cô Nguyễn-thị-Xét 24 tuổi, ở Khánh-hội, giá đáng 71 \$10. Xét ra, bắt đảng trang vật ấy lại nên tên Lý hựu-Dịch, 49 tuổi, thợ-bạc ở đường mé sông. (Quai des Jonques) số 271, cha của Lý thị Đạt. Nhưng rồi oan khước rõ ràng, nên tên Lý hựu-Dịch khỏi bị bắt.

**Số độc đất**  
Dương Nại, Quận Đông, 48 tuổi, bán voi, ở tại Chợ-uân ở hàng 1730 avril, có một lai cho chôn-thành cái poutre feuille trong dự có giấy thuê thân, bán chỉ, với 87 \$00, lại thêm một giấy số Mutualité số 24280.  
Ca sậy là cá lớn.  
Chắc số đó là số độc đất.

**Sài-gòn**  
**Giấy thuê**  
Ông Nguyễn-khắc-Cần viên văn phòng Công-nông, ở Càng-cé Cholon, thuê được đến Sài-gòn, họ quen trên xe kéo một đôi giấy thuê giá 10 \$00.

**Xe hơi thứ xe lửa**  
Bữa 3 mai, lối 9 giờ rưỡi ban mai xe lửa nhỏ đang về sông, chuyên về Chợ-lớn và tới góc đường d'Ayot Nemésis, đụng xe-hơi số 477 của Lưu-Vàng; Xe hơi nhỏ và ôp-hơn, từ nhiên phải đi sự phía sau và cái về bên hữu, song nhe má cũng chẳng hay đến người. Bọt dầy lên Tòa kiến, nếu không nghe cho xe lửa.

**Cắm đồ gi**  
Tên Rassaya, thợ may Chà-và ở đường Lagrandiere số 145 có bị mất giầy cầm đồ song không nhớ người nhờ số chỉ cả. Cắm đồ gì?

**Số độc đặc nưà**  
Huỳnh-v Quê 45 tuổi, đầu-bếp ở đường Bình-hoa đâm tờ có một một cái poutre-feuille đựng 10 \$00, một tờ giấy chứng que-quan với một miếng giấy số Mutualité số 2910.  
Ca sậy, cá lớn, chắc cũng số độc-đất sẽ tới đó.

**Tô-Hậu bị bắt**  
Tô-Hậu gặp con đại gô đánh Nguyễn-Đình tại Rach-cát có vết tích rồi trốn. Linh tuần mới bắt đảng Tô-Hậu, dãi lên Bient Ly.

**Đứa nào có ghê là nó!**  
Thiểm Nguyễn-thị-Keo, ở Cité Wanlati, khai rằng thằng cháu nhỏ tên A-Xôi, 5 tuổi, đi đầu mất biệt từ mười một giờ sớm mai bữa 5 mai tới giờ.

**Chỉ dấu**  
Bản đồ trắng nhục-nhục, tóc hớt theo kiểu Cách-mang, nghĩa là cạo trọc chừa và hai bên;  
Thêm một dấu riêng nữa là;

**Bị ghê phòng**  
Ấy vậy, gặp trẻ có ghê bắt hết, át thì-Keo nhìn được A-Xôi.

**Váy cho đủ**  
Có Vũ-thị-Huyền, nhà ở đường Legrand de la Liraye số 3, kiến con trẻ gái 16 tuổi, tên là Thị-Đông với mẹ nó là Thị-Hú, 40 tuổi, và cha ghê nó là cụ Côi, cấp 5 đồng bạc với quần áo và trang vật giá trị 53 đồng rưỡi, rồi thừa cơ lên bước Chưà biết đất nhau chạy đàng nào mà linh thần theo chừa lại.

**Tinh sâu mong trả**  
Chú cai linh-tập (tên là Trần-vân-Lai có rằng người tỉnh là Ng-thị-Dân, 28 tuổi, cấp 20 đồng bạc với quần áo giá đáng ba chục đồng rồi đi đảo vì thương.

**Tổ phồn chú**  
Linh còn đang làm bắt tên Trần-v-Nhiều cấp của chủ là M. Trần-thế-Ngọc ở đàng mé sông (quai Belgrave) 11 đồng bạc mà trốn.

**Tra xét**  
Số Tuấn-thành còn đang tra xét về đám đánh lộn mà tên Lê-vân-Trang ở đàng hẻm barbet với tên Ng-v-Giáo làm nhà Đền bị trong tích đến đối phải chớ vào nhà thương

**HƯƠNG TRUYỀN**  
(Echos)

**Quan Toàn-quyền Sarraut.**  
Bữa 6 Mai, quan Toàn-quyền Albert Sarraut đã từ Hà-nội, nơi đang bộ về Huế.  
Ngài sẽ ngừng tại Kinh dạng đặt quan Thông-sự lên thế vị cho ông Charles hời hơu.

Sắp đặt xong, quan Toàn-quyền Sarraut sẽ ngồi lâu Manche, tại bến Touraine mà vào Saigon.  
Vào Saigon, ngài sẽ đi Cao Man, chừng trở về, dự tiệc rượu tiễn-hành của xã-hội Nam-Kỳ tiên biệt ngài về Chanh-quốc.

Đương-tiệc, ngài sẽ đọc một bài diễn-thuyết về việc trưng-lai trong cõi Đông-dương, cũng đại và thăm diệu như bài ngài đã đọc giữa tiệc trà của Hội Khai-tri-tiên tại Hà-nội, song bài diễn-thuyết này là bài ngài sẽ đọc giữa tiệc rượu tiễn-hành, chăm giải về sự nhập tịch Laing và sự độc-lập mà các quí báo, phần nhiều, đã đối luận xua

**THA**  
(Devinettes)

Liệt-vị con rãnh muốn đáp Thái cho tiêu khien, xin hãy nhớ, mỗi câu Thái ra đợc có số thứ tự và hàng nội trong mười làm ngày thì chấm. Muốn đáp, ngoài bao cần ghi bên chèo, cho biết Thái số mấy và chúng nên để qua 15 ngày. Vì nào đáp trúng, sẽ thấy tên họ mình đàng báo.

**THAI SỐ 6**  
Hờ mòi ra cũng thẹn thương,  
Cờ lòng thì phụ tâm lòng với ai.

**Xuất mộc**  
Tên một thứ cây.

**Chấm thai số 2**  
Dứt lời nằng mòi gạt đi,  
Sự muốn nam cũ kể chi bày giờ.

**Xuất thế (một thứ rau)**  
RAU Ế

**Đáp-trưng:**  
MM. Trần-minh-Nguyệt, Bến-súc; Nguyễn-hàm-Ninh, Toà-bộ Rach-gia; Trần-vân-Thiện, Chemin de fer; Mile Minh-Nguyệt, Núi-Giáo Saigon; Nguyễn-v-Kiệt, Trường Chợ-Hồ.

**Lời dặn trước**  
Kể từ số tới, Bón-quas mô một phần thưởng cho những vị đáp trúng câu thai nào có định thưởng.

**Một phần thưởng thứ nhất:**  
Người có mua báo trọn năm khỏi trả năm báo mua đó.

**Một phần thưởng thứ hai:**  
Nếu trả rồi, qua năm thì khỏi trả.

**Một phần thưởng thứ hai:**  
Thường 6 tháng báo cũng dành cho người có mua báo.

**10 phần thưởng thứ ba**  
Phần này dành cho người không có mua báo mà đáp trúng thì được thưởng một tháng báo.

Vậy thì, về câu thai nào có định phần thưởng — cũng hàng trong nửa tháng thì chấm — muốn đáp phải nhớ để ngoài bao cho biết đáp theo số mấy, đàng đề cho Bón-quas sắp thứ tự.

Thơ đáp nào đến sớm thì đứng trước, đến trễ thì đứng sau, ấy là mực công bình đó.

**Cách làm mau té tiền**

Viết thơ cho Hãng Annam, Hào-vinh Côngty, 146 bis Rue Lefevre, biểu gọi contre-remboursement (cái tiền trao cho lãnh nơi mà đây tiếp) một hộp một trăm ve dẫu Essence de menthe, hiệu Lô-Tiên, tối nhất trong cõi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15 \$00) mà thôi. Về bên lại cho trong vòng con lớn một ve hai cắt (0 \$20) — mỗi ve lời 5su, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bản một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!  
Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, ồng làm. Bàng đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

**Cho không! Hãy coi cho kỹ**—Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dẫu trước, làng Annam Hào-vinh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xítông mặt xítông mặt, hiệu ngựa mõ sừng. (La Licorne), tối nhất trong cõi Đông-Dương hay là một ve dẫu thơm (Essence pour Lotion) của hiệu Cologne, Quinise, lớn con, để làm (dù một ít các thứ dẫu thơm này) tuy thích hợp hơn thế nào cũng được!  
Hãy viết cho mui đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền đồng tiền!

Hãng Annam Hào-vinh & Co  
146 bis Rue Lefevre Saigon  
Kính đôn.

**Quảng cáo**  
Giá mỗi hàng 0 \$ 10

**10**  
Mỗi nhà buôn muốn kiếm một người Annam danh mà giỏi.  
2. — Một nhà Văn-du-Nhập (Importation) muốn kiếm hai người thông-dịch chữ Laing và chữ Tàu.  
— Vào làm một tháng đần, tiền công \$0 \$00. Như được, hằng sẽ tùy sức mà định quyết lương tháng.  
3. — Một nhà buôn muốn kiếm











# SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông - dương Yên điệp Công - ty)

Tư-bản : 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đồn-diễn trông  
thuốc lá tại **KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ**

Hiện có những thứ sau này gởi bán trong các hiệu :

**XI-GÀ.  
NINA.**

Thuốc chưa vãn :

**COQ (Con gà)**

Thuốc vãn :  
**FAVORITES.**

**MÉTROPOLES**

vãn vãn

Và thứ thuốc lá vãn, chiếu khách, hiệu

**PAGODE (Cái chùa)**

**CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI**  
(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm nhức đầu, tiền tán hay trị bệnh gữa nhức và thiên thời. Rượu này rất dai danh, thiên họ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lùm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

Lợi tự thuật của một người đi du lịch

(Recet d'un touriste)

Trong buổi tối đi du lịch xưa này sang xã kia tôi hay xai thuốc điếu không biết bao nhiêu gói kẹ.

Tôi hút điếu thuốc bán các nơi, đây có thứ thuốc điếu Cigarette Diva thiết ngon bền, hết hút rồi không khô cổ và khỏi sanh bệnh hoạn vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia, khỏi no thơm tho và điếu lấm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries) và trong các quán café.

**PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM**  
THIỆT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu trong những bệnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM**, **ĐAU GAN**, **ĐAU MÌNH**, **RÉT VỎ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC**, **BỆNH KIẾT**, **BỆNH HO DẠI**, **BỆNH CẪM**, **GHỀ CHỐC NGOÀI DA** và bệnh có **TRÙNG LẠI TRONG BỤNG**.

Ấy là một thứ **THUỐC XỜ** rõ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT**. Những bệnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đám nào mà không có dấu ký tên **PAUL GAGE** thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XỜ**  
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie

Chúng chớ trừ thuốc này là nhà : **PAUL GAGE FILS**, một hạng bác chủ y sanh, đường **GRENELLE ST GERMAIN** môn bài số 9, ở tại đô thành **PARIS**.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước khoáng thiên nhiên)

**VICHY**

PHÁP-QUỐC-TUYEN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên ve : Trị bệnh đau trán, nhức đầu, đau lưng, đau khớp - va nửa ve : Trị bệnh đau mắt, đau tai, đau răng, đau khớp - va nửa ve : Trị bệnh đau mắt, đau tai, đau răng, đau khớp - va nửa ve

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan và bệnh đám

**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương hàn, trường nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo thì mua phải chỉ cho đúng thứ nước này, mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TRỊ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối trị nhiệt trong nước suối ấy mà ra. - Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2,3 hoàn thì dễ tiêu hoa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình đơn nước xit (Môi-khi-chất).

**QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST**

Dùng dầu hôi đốt đèn cho máy chạy trong 30 GIỜ  
tốn có **MỘT LITRE** thôi.

Có hai thứ quạt.  
Một thứ kêu là **« LE REX »**  
bề đứng 1m 15  
Giá là ..... 68 \$ 00

Vấn **QUẠT MÁY** này biến ra làm rất đẹp con mắt, đá chắc, rẽ mà lại tiện dùng vô cùng.

Một thứ kêu là **« L'OURAGAN »** (tổ bão)  
bề đứng : 1m 35  
Giá là ..... 100 \$ 00

Với thứ mà hỏi sách có vẽ kiểu và giá cả tại :

**HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY**, ở đường Kinh-láp, môn bài số 68, SAIGON

Le gérant : NGUYỄN VĂN-CHỎI  
Certifie l'insertion.  
Saigon, le ..... 1919

Vu pour légalisation de la signature  
de M. .....  
Saigon, le ..... 19  
Le Maire de la Ville de Saigon

*Certifié le 10 mai 1919*  
Saigon - Imp. du Luc-tinh-tân-vân  
Boulevard Norodom  
Saigon le 9 mai 1919